TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2022/DS-ST
Ngày 23 tháng 5 năm 2022
V/v tranh chấp: "Hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Huy Vũ.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Y.**

2. Ông **Huỳnh Văn Phó.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Tấn Dũ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 91/2022/TLST-DS ngày 03/3/2022, về tranh chấp "Hợp đồng góp gụi", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-DS ngày 20/4/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị A**, sinh năm: 1966 (có đơn xin vắng).

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị B H**, sinh năm: 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 27/01/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị A trình bày: Do mối quan hệ quen biết nên vào năm 2020, bà có tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Thị B H làm chủ hụi, cụ thể như sau:

Dây hụi nửa tháng 500.000 đồng, khui ngày 10/3/2020 AL (tức ngày 02/4/2020 DL), gồm 29 phần, bà tham gia 01 phần chung với bà H và đã đóng hụi đến kỳ thứ 18. Đến khoảng cuối tháng 01/2021, bà H đi khỏi địa phương nên hụi bể. Tổng cộng, bà H còn nợ bà 3.240.000 đồng. Từ khi bể hụi đến nay, bà H vẫn chưa về địa phương và chưa trả cho bà được khoản tiền nào.

Nay, bà yêu cầu bà Nguyễn Thị B H trả số tiền nợ hụi là 3.240.000 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Quá trình tố tụng, bà Nguyễn Thị B H vắng mặt dù được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tại phiên tòa, bà H cũng vắng mặt.

Tại phiên tòa, bà A có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị A khởi kiện bà Nguyễn Thị B H yêu cầu trả số tiền nợ hụi là 3.240.000 đồng nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa bà A và bà H là tranh chấp hợp đồng góp hụi được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bà Nguyễn Thị B H vắng mặt dù được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, bà Nguyễn Thị A có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt hai bà theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy, bà Nguyễn Thị A yêu cầu bà Nguyễn Thị B H trả số tiền nợ hụi là 3.240.000 đồng.

Xét thấy, căn cứ vào bản tự khai của người làm chứng có cơ sở xác định bà A có tham gia chơi trong dây hụi nửa tháng 500.000 đồng mà bà H làm chủ, hụi khui ngày 10/3/2020 AL (tức ngày 02/4/2020 DL), bà A tham gia 01 phần chung với bà H và đã đóng hụi đến kỳ thứ 18. Đến khoảng cuối tháng 01/2021, bà H đi khỏi địa phương nên hụi bể. Mỗi kỳ hốt thì hụi viên sẽ bỏ từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng nên tổng số tiền bà H còn nợ bà A là 3.240.000 đồng. Từ khi bể hụi, bà H chưa trả cho bà A được khoản tiền nào. Do bà H vi phạm sự thỏa thuận, tự ý rời khỏi địa phương làm bể hụi nên bà A yêu cầu bà H trả số tiền nợ hụi 3.240.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật là hoàn toàn có cơ sở.

Từ phân tích trên, cần buộc bà Nguyễn Thị B H có nghĩa vụ trả số tiền nợ hụi cho bà Nguyễn Thị A là 3.240.000 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà A được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bà A được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp. Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Khoản 2 Điều 357, Điều 471 Bộ luật dân sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án. Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 về họ, hụi, biêu, phường.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị A.

1/ Buộc bà Nguyễn Thị B H trả cho bà Nguyễn Thị A số tiền 3.240.000 đồng (Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: Bà Nguyễn Thị B H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004011 ngày 28/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Huy Vũ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu./.